

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đầu tuần rực lửa

Thị trường giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần, trong đó chủ yếu chịu áp lực từ cổ phiếu VIC với mức giảm -5.8%, đóng góp 19 điểm trong biên độ giảm 48 điểm của thị trường chung. Theo đó, nhiều cổ phiếu cũng đều chịu áp lực bán mạnh, đặc biệt là vào phiên chiều khi thị trường tiến vào phiên giao dịch đóng cửa. Sắc đỏ trải dài trên diện rộng, bao phủ nhiều nhóm ngành như Tài chính, Bất động sản hay Tiêu dùng. Chỉ một vài đại diện đi ngược với xu hướng chung và tăng điểm, chẳng hạn như NVL, HCM, KDH... Thanh khoản có sự gia tăng khi áp lực bán trở nên mạnh mẽ hơn, và khối ngoại vẫn duy trì bán ròng với giá trị 554 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 48.37 điểm (-2.63%), đóng phiên ở 1,790.54 điểm; HNX-Index tăng 4.57 điểm (+1.56%), đạt 298.36 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt xấp xỉ 20 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng hơn 792 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn duy trì bán ròng với giá trị bán ròng 554 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là FPT, VHM và MSN. Chiều ngược lại, VCB và ACB được mua ròng tốt với giá trị 98 tỷ đồng.

THD (+9.96%), LPB (+1.42%), VCK (+1.08%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-5.80%), VHM (-3.49%), BID (-2.38%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ viễn thông, Bất động sản, Dịch vụ tài chính là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đối với chỉ số. Các đại diện tiêu biểu là FOX, VIC và SSI.

Góc nhìn kỹ thuật: Sự leo thang căng thẳng tại Trung Đông, cùng với báo cáo việc làm của Mỹ tích cực hơn kỳ vọng, đã gây áp lực lên tâm lý rủi ro của nhà đầu tư khi thị trường đánh giá lại triển vọng giá dầu cũng như khả năng Fed tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ trong nửa cuối năm 2026. Trong bối cảnh đó, VN-Index giảm hơn 48 điểm trong tuần, lùi về kiểm định vùng cận trên của biên độ dao động trước đó quanh 1.600-1.800 điểm. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup – động lực chính dẫn dắt nhịp phục hồi gần đây của thị trường – đã chịu áp lực chốt lời gia tăng, đóng góp hơn 25 điểm vào mức giảm của chỉ số, tương đương hơn một nửa tổng số điểm mất của toàn thị trường. Trong khi đó, phần còn lại của thị trường ghi nhận nhịp điều chỉnh tương đối lành mạnh, với đa số cổ phiếu giảm trong biên độ bình thường và thanh khoản duy trì quanh mức trung bình.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index đã đánh mất đường trung bình động 50 ngày (MA50) và đang hướng về vùng MA200 quanh mốc 1.750 điểm. Chỉ báo RSI giảm xuống 33,9 điểm, tiệm cận vùng quá bán. Đồng thời, định giá của nhiều cổ phiếu đã quay về mức từng xuất hiện trong các giai đoạn suy thoái trước đây, qua đó mở ra những điểm mua ngày càng hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư dài hạn.

Khối ngoại hiện vẫn chưa dừng xu hướng bán ròng dù định giá thị trường đã điều chỉnh về mức hợp lý hơn đáng kể so với vùng đỉnh trong Q3/2025. Gần đây, dòng vốn toàn cầu chủ yếu tập trung vào các câu chuyện dẫn dắt bởi AI, trong khi căng thẳng Mỹ - Iran cùng mặt bằng giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên các nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu. Chúng tôi cho rằng xu hướng dòng vốn có thể đảo chiều nếu căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, qua đó kích hoạt sự phân bổ lại dòng tiền sang các thị trường và nhóm ngành không thuộc chủ đề AI. Đáng chú ý, khối ngoại từng mua ròng mạnh trong nhịp bứt phá của thị trường năm 2025, với nhóm ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong giai đoạn đó.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,791	-2.6	-6.5	34.6	15.1	2.1	8,621,770
VN30 Index	1,937	-2.5	-6.6	36.5	13.2	2.1	6,371,063
VN Midcap	2,089	-1.8	-6.6	8.4	13.3	1.4	1,250,876
VN Smallcap	1,336	-1.1	-4.6	-8.1	13.2	0.9	280,229
HNX Index	298	1.6	21.0	30.5	19.2	1.7	434,754
UpCom	125	-0.3	-2.0	26.1	13.4	1.8	651,596

Nhóm ngành (tỷ đồng)

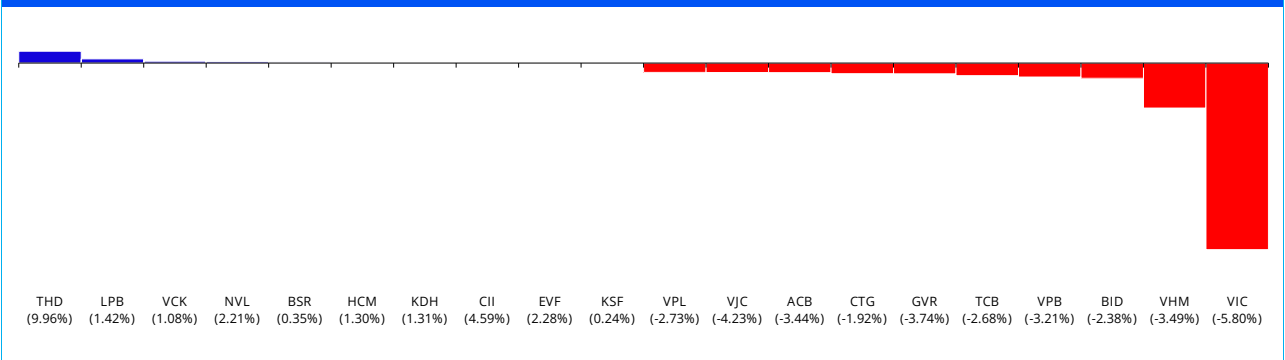
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.7	-8.4	-12.2	1.2	17.9	3.4	152,104
Bảo hiểm	-3.6	0.4	12.2	1.3	14.8	1.8	62,347
Bất động sản	-4.6	-10.8	7.0	2.4	32.2	3.4	2,487,140
CNTT	-2.7	2.9	-22.6	0.7	13.3	2.9	138,034
Dầu khí	-0.8	6.3	12.2	1.2	26.1	2.7	69,882
Dịch vụ tài chính	-2.6	-5.3	0.4	1.3	13.9	1.5	245,499
Tiền ích	-0.8	4.5	5.5	1.2	14.3	2.0	341,882
Du lịch và Giải trí	-2.8	-0.2	-10.0	1.2	17.4	4.8	178,178
Hàng & DV CN	-1.7	-7.1	3.5	1.1	13.4	1.6	174,349
Hàng CN & Gia dụng	-0.8	-6.2	-4.4	1.1	10.4	1.5	55,327
Hóa chất	-3.0	-7.7	14.2	1.1	16.4	1.8	218,730
Ngân hàng	-1.2	-3.0	0.6	1.2	9.4	1.6	2,621,352
Ô tô và phụ tùng	-1.0	-5.5	-9.4	0.8	3.4	0.8	14,437
Tài nguyên Cơ bản	-1.8	-4.5	-2.0	1.1	14.0	1.3	240,728
Thẩm mỹ & Đồ uống	-1.6	-4.6	-5.8	1.0	15.3	2.3	427,868
Truyền thông	-1.7	-3.5	-14.1	0.8	23.7	0.9	2,308
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	-6.6	-7.5	1.0	10.7	1.3	133,750
Y tế	-0.6	-2.4	-7.5	1.0	17.7	2.0	37,308

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.1	1.0	2.3	1.2	1.9	1.0
USD/JPY	160	-0.2	0.2	2.1	1.5	2.1	10.7
USD/CNY	7	-0.1	0.3	-0.2	-1.8	-2.9	-5.5
KRW/USD	1,535	-1.6	1.4	5.0	3.9	6.6	13.3
EUR/USD	1	0.1	1.1	2.4	1.1	2.1	-0.7
USD/VND	26,343	0.1	0.1	0.1	0.3	0.2	1.2
Dầu Thô	94	4.3	2.5	-1.0	3.9	64.4	46.2
Xăng	315	3.5	2.2	-10.6	14.8	84.9	51.8
Khí đốt	3	-3.5	-2.0	13.1	-2.2	-15.4	-17.6
Coal	152	2.4	8.5	15.6	13.8	41.6	45.2
Vàng	4,287	-1.0	-4.4	-9.1	-16.6	-0.8	28.9
Thép cuộn TQ	3,394	-0.1	-0.8	-2.7	4.8	3.8	5.3

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

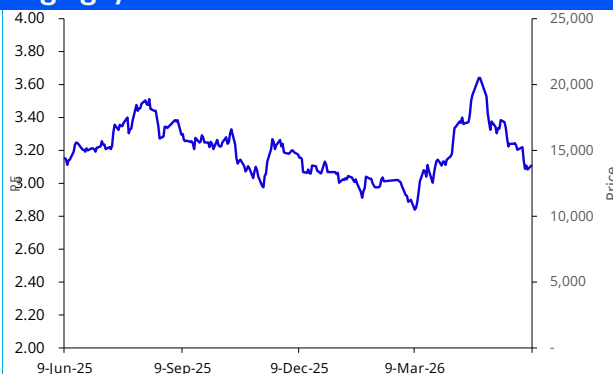
Tin tức nổi bật

- 1. GAS – Năng lượng:** PV GAS ký thỏa thuận hợp tác với PTT và PETRON về cung ứng, vận hành hạ tầng LNG và LPG. Các thỏa thuận này giúp PV GAS mở rộng mạng lưới đối tác và tối ưu hóa chuỗi cung ứng khu vực.
- 2. HLB – Thực phẩm và đồ uống:** Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long chốt danh sách cổ đông ngày 18/6 để trả cổ tức tiền mặt năm 2025 với tỷ lệ 125%. Cổ đông sẽ nhận 12,500 đồng/cổ phiếu vào ngày 26/6.
- 3. PVS – Năng lượng:** Dự án phát triển mỏ khí Lô B đạt cột mốc quan trọng với khối thượng tầng 24,000 tấn. Đến cuối tháng 5/2026, gói thầu EPCI#1 do PTSC M&C thực hiện đã hoàn thành hơn 64% khối lượng công việc.
- 4. DIG – Bất động sản:** Cổ phiếu DIG giảm về mức 12,800 đồng/cp do áp lực bán giải chấp từ gia đình Chủ tịch HĐQT. Doanh nghiệp hiện chưa thể triển khai kế hoạch mua lại 40 triệu cổ phiếu và vừa bị loại khỏi bộ chỉ số FTSE.
- 5. STB – Ngân hàng:** Ông Nguyễn Xuân Thái sinh năm 2003 được bổ nhiệm làm Trợ lý Hội đồng quản trị Sacombank từ ngày 4/6/2026. Ông hiện sở hữu 15% cổ phần Chứng khoán LPBank và giữ chức Phó Chủ tịch Sàn giao dịch tài sản mã hóa Sacom.
- 6. HPG – Nguyên vật liệu:** Hà Nội chọn liên danh Đại Quang Minh, THACO và Hòa Phát thực hiện dự án đại lộ sông Hồng theo hình thức BT. Dự án có tổng vốn đầu tư 736,963 tỷ đồng, triển khai từ năm 2026 đến 2038.
- 7. GVR – Khu công nghiệp:** Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam ghi nhận doanh thu 4 tháng đầu năm 2026 đạt 12,522 tỷ đồng, tăng 45,5% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp đang đẩy mạnh phát triển hạ tầng khu công nghiệp và năng lượng tái tạo để tăng trưởng.
- 8. FCN – Xây dựng:** Fecon đặt mục tiêu doanh thu 5,600 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 250 tỷ đồng trong năm 2026. Công ty cũng dự kiến tăng vốn điều lệ thêm hơn 874.7 tỷ đồng thông qua ba đợt phát hành cổ phiếu.
- 9. SAS – Dịch vụ hàng không:** Sasco dự kiến chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 46,24%, tương đương 4.624 đồng/cổ phiếu. Đây là mức cổ tức cao kỷ lục trong lịch sử hoạt động của doanh nghiệp này.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - NVL

NVL – Bất động sản: Đầu tư Địa ốc No Va dùng quyền sử dụng đất và tài sản tại dự án đảo Phượng Hoàng 2 làm tài sản đảm bảo cho hai khoản tín dụng trị giá hơn 4,060 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/7/2026	6/8/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Dịch vụ tài chính	49.1	1,202	2,565	1,720		
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	35.6	73	93	68		
3	Thực phẩm và đồ uống	29.7	584	915	706		
4	Hóa chất	28.0	309	427	334		
5	Tài nguyên Cơ bản	24.4	413	666	535		
6	Bán lẻ	19.3	356	511	429		
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	16.3	589	870	748		
8	Truyền thông	13.9	3	5	5		
9	Xây dựng và Vật liệu	13.5	457	630	555		
10	Ô tô và phụ tùng	7.7	17	27	25		
11	Bất động sản	0.2	2,221	2,585	2,580		
12	Dầu khí	-0.5	497	508	510		
13	Ngân hàng	-2.6	3,911	4,633	4,757		
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.6	197	219	225		
15	Y tế	-8.3	18	20	22		
16	Du lịch và Giải trí	-20.5	325	165	208		
17	Bảo hiểm	-28.1	25	27	38		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,300	1.4	-10.6	17.2	(26)	42.0	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	20,800	-1.4	-2.2	-14.7	(66)	16.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,850	2.2	-9.2	3.7	(14)	303.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,850	-5.1	-5.9	-11.3	(7)	947.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,850	-2.7	-4.6	-9.7	(28)	299.2	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,300	1.4	-10.6	10.8	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	0.7	-1.7	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	12,150	0.4	5.2	24.1	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,410	2.3	-5.9	-11.5	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	19,900	-1.0	-1.0	-10.6	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
VIC (4,868.62)		FPT	256.95	6/8/2026	1,201.1	1,755.2	-554.1
FPT	VCB	98.94	6/5/2026	1,689.0	1,254.7	434.3	
VHM	ACB	97.78	6/4/2026	2,218.0	7,562.3	-5,344.3	
MWG	STB	41.70	6/3/2026	2,035.1	2,500.1	-465.0	
MSN	SHB	33.17	6/2/2026	1,500.0	1,734.8	-234.8	
VIC	VNM	22.04	6/1/2026	725.0	1,077.7	-352.8	
VPB	MWG	21.27	5/29/2026	946.9	1,387.1	-440.2	
VHM	PLX	19.4	5/28/2026	1,240.8	1,528.7	-287.8	
VPB	VPI	13	5/27/2026	1,205.4	1,859.3	-653.9	
SHB	PLX	11	5/26/2026	1,126.2	1,443.2	-317.0	
			5/25/2026	1,376.7	1,399.0	-22.3	
			5/22/2026	1,165.7	2,417.6	-1,252.0	
			5/21/2026	1,664.9	2,860.1	-1,195.2	
			5/20/2026	2,316.0	2,253.6	62.3	
			5/19/2026	2,072.7	2,440.2	-367.5	
			5/18/2026	1,542.5	1,876.7	-334.1	

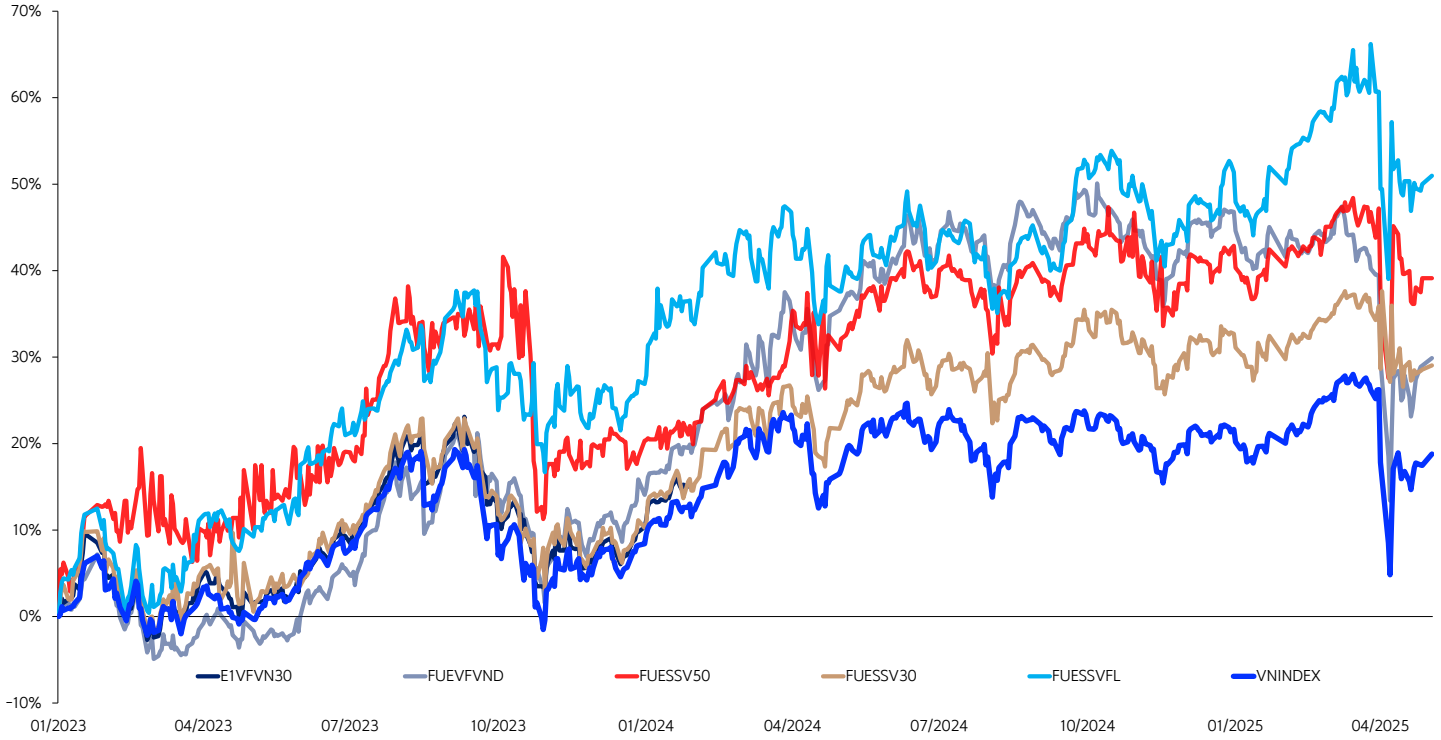
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,940	-1.5%	n.a	-3.2%	501,100	17.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,440	-0.5%	-3.4%	3.6%	9,000	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,970	-1.7%	-4.2%	-4.6%	42,700	1.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,050	-0.7%	-2.7%	-5.9%	341,400	12.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,760	-3.7%	-3.5%	0.9%	83,200	2.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,480	-2.1%	-4.7%	-4.0%	23,300	0.6	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,860	-2.1%	-5.1%	-3.8%	103,700	2.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,600	-2.8%	6.3%	9.2%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,200	-2.6%	-5.7%	-4.1%	3,000	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,220	-1.9%	-4.1%	-10.7%	4,600	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,490	0.0%	-1.5%	-0.5%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,100	-0.7%	-3.8%	-7.4%	100,500	1.5	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,490	0.0%	3.5%	7.6%	3,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,070	n.a	-4.7%	-9.1%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(160,566)	(162,540)	40.3	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	154,140	-	-	41.9	24.0	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	557,418	5,962	14,503	FALSE	26.7	1.0	1.70	1.4	8.5	86.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,796,517	(120,329)	(1,180,398)	14.4	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	40.9	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	245,408	(67)	13,606	41.1	23.9	0.7	1.90	2.1	11.9	62.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	640,503	(189,166)	(200,173)	38.4	23.5	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	47.0	54.8	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,573,809	-	(179)	37.5	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	310,268	(21,177)	(26,967)	11.5	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	262,017	(19,597)	(19,597)	27.4	26.8	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VNFD	283,544	(10,689)	(21,589)	12.9	25.5	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	36.1	37.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72,261	n.a	n.a	9.7	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	13.4	27.6	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.